

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS – ST
Ngày: 14-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Quỳnh Nga

2. Ông Đặng Văn Đề

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự T1 lý số 50/2018/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T - Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1998 tại Bà Rịa – Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú: khu phố K, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1969 và bà Dương Thị Ngọc M, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 25/7/2018 (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đặng Phi H1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố 7, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Ông Trần Phạm Ngọc T1, sinh năm 1962 và ông Trần Lê Tuấn K, sinh năm 1998; Cùng địa chỉ: khu phố 4, phường P H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, T đã nhiều lần mua ma túy của Khánh “Chivas” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem về chia nhỏ ra để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Tối ngày 24/7/2018, T mua của Khánh 1.700.000đ (Một triệu, bảy trăm nghìn đồng) ma túy đá sau đó chia nhỏ thành 08 gói. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T nhận được điện thoại của một người đàn ông (chưa xác định nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán và hẹn với người này địa điểm thực hiện việc mua bán tại công viên khu H20 thuộc khu phố 7, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa. Khoảng 30 phút sau, T bỏ số ma túy trên vào túi xách đeo trên người rồi điều khiển xe máy hiệu Suzuki biển số 72D1-283.41 đi đến điểm hẹn. Tại đây, T chưa kịp giao ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: trong túi xách của T 08 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng; 01 gói nylon bên trong có chứa viên nén màu đỏ; trên người T 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 xe mô tô hiệu Suzuki biển số 72D1-283.41 và số tiền 700.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang này, khoảng từ đầu tháng 7/2018, T đã bán ma túy đá cho người đàn ông này bốn lần, mỗi lần 500.000 đồng; trong đó, ba lần đầu T bán tại khu vực gần tiệm kem Minh Hậu thuộc phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa; lần thứ tư vào ngày 21/7/2018 tại khu vực bên cạnh nhà nghỉ Quế Chi thuộc phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa.

Ngoài ra T còn bán ma túy cho các đối tượng khác, cụ thể như sau:

- Trong tháng 7/2018, T đã bán ma túy đá cho Đặng Phi H1 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng; Cụ thể: Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/7/2018, tại khu vực gần nhà nghỉ Quỳnh Anh thuộc phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa; Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 20/7/2018, tại nhà trọ của H1 ở khu phố 7, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa.

- T đã bán ma túy cho T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Việc mua bán đều được T và T2 thực hiện tại khu vực gần chùa Tịnh Quang thuộc phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa.

- Bán ma túy cho T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Việc mua bán được T và T3 thực hiện một lần tại khu vực gần nhà nghỉ Quỳnh Anh và một lần tại khu vực gần nhà nghỉ Happy, đều thuộc phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa.

Tại Kết luận giám định số 231/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 03/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 08 (tám) gói nylon hàn kín (A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường Phước Hưng - CATP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Đức Long, Nguyễn Đình Tiến, Hồ Minh Tâm,

Nguyễn Tấn T, Phạm Văn Hoàng, gửi đến giám định có khối lượng 1,8593 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén hình tròn màu đỏ, có ký hiệu không rõ hình dạng (mẫu A2), được niêm phong trong phong bì nêu trên, gửi đến giám định có khối lượng 0,2252 gam. Mẫu có Ketamine (là chất ma túy), Terpin Hydrate (là chất loãng đàm) và Ibuprofen (là chất làm giảm đau).

Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô hiệu Suzuki biển số 72D1-283.41 cho ông Trần Phạm Ngọc T1 là chủ sở hữu vì khi Trần Lê Tuấn K (là con ông T1) cho T mượn xe thì không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Sau khi nhận lại xe, không có yêu cầu gì.

+ Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã chuyển toàn bộ vật chứng gồm: 02 gói nilon chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng và số tiền 700.000 đồng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa chờ xử lý.

Tại cáo trạng số 52/CT-VKSBR ngày 16/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng vì bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; trả lại bị cáo số tiền 700.000 đồng do không phải tiền bán ma túy mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án và tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/7/2018, tại khu vực công viên H20 thuộc khu phố 7, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa; bị cáo Nguyễn Tấn T có hành vi cất giấu 08 (tám) gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,8593 gam và 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy Ketamine, khối lượng 0,2252 gam nhằm mục đích bán cho các con nghiện. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận từ ngày 18/7/2018 đến ngày 25/7/2018, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Đặng Phi H1. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại to lớn của chất ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì hám lợi nên vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên hiểu rõ tác hại to lớn của chất gây nghiện này, lẽ ra bị cáo phải góp phần cùng cộng đồng ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn này khỏi đời sống xã hội, nhưng bị cáo không làm, còn tiếp tay cho ma túy ngày càng lan rộng trong cộng đồng bằng việc bán ma túy cho con nghiện khác, gieo rắc hiểm họa khôn lường cho cộng đồng, đặc biệt đối với tầng lớp thanh thiếu niên, gián tiếp lây truyền căn bệnh HIV/AIDS cũng như làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Đối với các đối tượng T2, T3 và người đàn ông đã mua ma túy của bị cáo nhiều lần, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không không đề cập xử lý đối với bị cáo về các hành vi này.

Đối với đối tượng Khánh có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT công an thành phố Bà Rịa tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Đặng Phi H1, người đã mua ma túy của bị cáo, Công an thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự khai nhận những lần phạm tội xảy ra trước ngày bị bắt quả tang, thuộc trường hợp tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] *Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: không có.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 231 ngày 03/8/2018 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu đựng số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do không phải là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) ;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 6 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 231 ngày 03/8/2018 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu đựng số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, Imel: 35302709367397, máy đã cũ và không hoạt động.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 01/BB.THA ngày 17/10/2018 và Biên lai thu tiền số TT/2016/0001280 ngày 17/10/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Bà Rịa;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Bà Rịa;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bà Rịa;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung